

Bản án số: 90/2020/HSST
Ngày 05 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Ngọc Hoan**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Bùi Thị Cẩm Vân**
Bà Phan Thị Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Huy Khang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Tuấn Kiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

T T V; Sinh ngày 04 tháng 06 năm 2000 tại Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Khánh, xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Sòng lang thang; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông (không rõ) và bà Trần Thị Thục Oanh; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam từ ngày 11/03/2020 (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng:

+ Người bị hại: Ông Lê Hồng Phương

Địa chỉ: 27 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10/3/2020 T T V đi bộ một mình đến khu nhà trọ ở số 27 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh để tìm bạn là Nguyễn Văn Tiên

nhưng không gặp nên V ngồi ở khu nhà trọ chờ Tiên về. Trong lúc ngồi chờ Tiên thì V nhìn thấy xe máy hiệu Boss (Dream) màu nâu biển số: 60M2 – 0385 của anh Lê Hồng Phương, đang dựng trước phòng trọ số 6 không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp V lại gần cầm tay lái xe máy trên gác thì phát hiện xe không có khóa cở. Do lúc đó khu nhà trọ có nhiều người đi ra đi vào nên V ngồi chờ đến khoảng 01 giờ sáng ngày 11/3/2020, thấy xung quanh mọi người đã đi ngủ, V đã lén lúc lấy trộm xe máy trên. Khi V lúi xe ra được khoảng 06 đến 08 mét đến trước phòng trọ số 4 V dựng chống quay đầu xe lại thì tay V chạm vào nút còi xe làm còi xe kêu lên thì anh Phương chạy ra phát hiện V đang dắt trộm xe mình nên tri hô “Trộm, trộm” và giữ xe lại hỏi “Sao mày dắt xe tao đi đâu vậy”, V trả lời “xe của tôi”, anh Phương tiếp tục tri hô thì V bỏ xe chạy ra đường Ung văn Khiêm tẩu thoát. Anh Phương cùng người dân trong khu trọ đuổi theo V, lúc này tổ tuần tra Công an Phường 25, quận Bình Thạnh đang đi đến nghe tri hô của anh Phương nên bắt giữ V đưa về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ cho Công an quận Bình Thạnh thụ lý điều tra theo quy định.

Kết luận định giá tài sản số 130/KLĐGTS – TCKH ngày 25/03/2020 của Phòng Tài chính Kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, định giá 01 xe gắn máy hiệu Boss (Dream) màu nâu biển số: 60M2 – 0385, có trị giá là 3.500.000 đồng.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Boss (Dream) màu nâu biển số: 60M2 – 0385, số máy SD081045, số khung CG 00221081762 là tang vật của vụ án. Qua xác minh xe trên do ông Nguyễn Văn Đồng, ngụ TĐ48 ấp Suối Cát 1, xã Suối cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ quyền xe. Ngày 23/4/2015, ông Đồng đã ký hợp đồng sang nhượng bán xe trên cho anh Lê Hồng Phương nhưng anh Phương chưa sang tên. Xét thấy xe trên là xe của anh Phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phương theo quy định.

Phản dân sự: Bị hại là anh Lê Hồng Phương đã nhận lại xe, không yêu cầu T T V bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSBJT ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện Kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/03/2020, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, bị cáo đã lén lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Boss (Dream) màu nâu biển số: 60M2 – 0385 của anh Lê Hồng Phương tại trước Phòng trọ số 6, khu nhà trọ số 27 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh thì bị phát hiện và bị bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 130/KLĐGTS – TCKH ngày 25/03/2020 của Phòng Tài chính Kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, định giá 01 xe gắn máy hiệu Boss (Dream) màu nâu biển số: 60M2 – 0385, có trị giá là 3.500.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bản tự khai, lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vi động cơ vụ lợi, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Sau khi phát hiện tài sản sơ hở, bị cáo đã quyết tâm thực hiện hành vi đến cùng để lấy tài sản. Do đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

- *Về xử lý vật chứng:* Đã giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo T T V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo: T T V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2020.

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 331, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- PC.27 Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hoan